

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG THÀNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2022/HS-ST.

Ngày: 26 - 5 - 2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thanh Hoa.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp.

Ông Nguyễn Văn Phước.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lò Văn Lâm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Long Thành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thành L**, sinh năm 2002 tại Sóc Trăng.

Nơi đăng ký thường trú và nơi sinh sống: Tổ 19, khu K, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Thùy V ; Chưa có vợ, con.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 29/12/2020, bị Công an huyện Long Thành xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo nộp phạt vào ngày 05/01/2021.

Nhân thân: Ngày 04/8/2021, bị Công an huyện Long Thành xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi “Không thực hiện biện pháp bảo vệ cá nhân đối với người tham gia chống dịch và người có nguy cơ mắc bệnh dịch theo hướng dẫn của cơ quan y tế”. Bị cáo nộp phạt vào ngày 04/8/2021.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại tổ 19, khu K, thị trấn L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Thiên Th, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp 4, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt, bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành L và Nguyễn Thị Thiên Th có mối quan hệ quen biết nhau. Lúc 16 giờ 40 phút ngày 02/8/2021, tại nhà của chị Th ở ấp 4, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai, L hỏi mượn xe mô tô hiệu Honda Wave màu đen, biển số 95B1-153.44 của chị Th làm phương tiện để đi gia hạn khoản vay cho chị Th thì chị Th đồng ý. Sau khi nhận xe, trên đường đi L mở cốp xe để đổ xăng thì phát hiện có giấy tờ đăng ký xe nên L nảy sinh ý định cầm cố xe mô tô để lấy tiền nộp phạt xe mô tô do L mượn của chị Ngô Thị Hồng V trước đó vì phạm giao thông bị Công an thị trấn Long Thành tạm giữ. L điều khiển xe mô tô của chị Th đến tiệm cầm đồ “H” do Mai Thị Ngọc H làm chủ thuộc ấp 3, xã T cầm cố được 2.000.000 đồng và đến Công an thị trấn Long Thành nộp phạt vào ngày 04/8/2021. Đến ngày 05/8/2021, L tiếp tục đến cửa hàng cầm đồ trên lấy thêm số tiền 3.500.000 đồng cầm xe và sử dụng hết vào việc đánh bạc với một số người không rõ nhân thân, lại lịch tại ngôi nhà hoang thuộc khu K, thị trấn L, huyện L. Sau khi cho L mượn xe nhưng không thấy mang đến trả, chị Th nhiều lần liên lạc với L nhưng L né tránh nên không liên lạc được để đòi lại xe trên. Do đó, ngày 10/10/2021 chị Th tìm hiểu được biết L đã cầm cố xe của chị Th tại tiệm cầm đồ “H” nên chị Th đã trả cho chị H 5.500.000 đồng và chuộc xe về. Đến ngày 17/10/2021 chị Th đến Công an xã T, huyện L tố cáo L về hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 124 ngày 26/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave biển số 95B1-153.44, màu đen đã qua sử dụng có trị giá 8.500.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ, tài liệu, đồ vật: Không có.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại chị Th số tiền 5.500.000 đồng. Bị hại có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu gì cầu bồi thường gì thêm. Chị Mai Thị Ngọc H không yêu cầu trả tiền lãi cầm đồ.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, bị cáo đã khai nhận hành vi của bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số: 64/CT-VKSLT ngày 26/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tại phiên tòa:

Tại cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án, do đó cáo trạng của Viện kiểm sát là đúng pháp luật. Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo như tại cáo trạng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Áp dụng tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Từ những căn cứ trên, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 14 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại Nguyễn Thị Thiên Th nên không xem xét giải quyết.

Đối với chị Mai Thị Ngọc H là chủ cửa hàng cầm đồ “H” không biết xe mô tô do L mang đến cầm cố là tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không khởi tố.

Đối với hành vi của Nguyễn Thành L sử dụng số tiền 3.500.000 đồng từ việc cầm cố xe mô tô của chị Th vào việc đánh bạc thắng thua bằng tiền với một số người không rõ nhân thân, lại lách ở một ngôi nhà hoang thuộc khu K, thị trấn L vào ngày 05/8/2021. Quá trình điều tra không xác định được L đánh bạc với những ai, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của L và những người trên là bao nhiêu. L không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc

nên không có căn cứ xử lý L về hành vi đánh bạc. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tách ra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau đối với hành vi đánh bạc của L.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét bị hại chị Nguyễn Thị Thiên Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, về bồi thường thiệt hại đã giải quyết xong, sự vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, nên có cơ sở xác định: Nguyễn Thành L có mối quan hệ quen biết với chị Th. Lúc 16 giờ 40 phút ngày 02/8/2021, tại nhà của chị Th ở ấp 4, xã T, lợi dụng sự tin tưởng của chị Th nên sau khi chị Th cho mượn xe mô tô biển số 95B1-153.44 có trị giá 8.500.000 đồng, L đã cầm cố xe mô tô trên ở cửa hàng cầm đồ “H” do chị Mai Thị Ngọc H làm chủ thuộc ấp 5, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai lấy số tiền 5.500.000 đồng để sử dụng cá nhân và đánh bạc hết. Sau đó do không đòi được xe, ngày 10/7/2021 chị Th đến Công an xã T tố cáo về hành vi trên của L. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo có tiền sự, nhân thân xấu. Vì vậy, đối với bị cáo cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít

ng nghiêm trọng; bị hại có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại và bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND H.Long Thành;
- VKSND T. Đồng Nai;
- Công an H.Long Thành;
- Nhà tạm giữ CA H.Long Thành;
- CCTHA H.Long Thành;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Thanh Hoa**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
PHIÊN TÒA**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA**

**Trần Thị Thanh Hoa**